

Số: 17/QĐ-TA

Thạch Thành, ngày 28 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH TỈNH THANH HÓA

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán: Ông **Bùi Văn T**
- Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thị Thắm

Ngày 28 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 17/2024/QĐ-TA ngày 14 tháng 8 năm 2024 và quyết định hoãn phiên họp số: 17/2024/QĐ-TA ngày 22 tháng 8 năm 2024 đối với:

Họ và tên: **Hoàng Văn N**; Giới tính: Nam

sinh ngày 02 tháng 8 năm 1999;

Số CCCD: 038099022494;

Quê quán: **xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.**

Nơi đăng ký thường trú: **thôn Y, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.**

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Tiền án: Không;

Tiền sự: ngày 21 tháng 7 năm 2022 **Hoàng Văn N** bị Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, **Hoàng Văn N** đã chấp hành xong ngày 15/9/2023.

Con ông: **Hoàng Văn T1**; sinh năm 1977 và bà: **Nguyễn Thị H**; sinh năm 1974.

Hoàng Văn N có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Thanh Hóa: Bà Nguyễn Thị Y - Chuyên viên phòng Lao động - Thương binh và Xã hội UBND huyện T.**

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa: Bà Lê Thị Nguyệt - kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Hoàng Văn N là đối tượng nghiện ma túy đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Thái Nguyên Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc ngày 21 tháng 7 năm 2022, **Hoàng Văn N** đã chấp hành xong ngày 15/9/2023. **Hoàng Văn N** đã có phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng **N** có nghiện ma túy, nhóm MOP của **Trung tâm y tế huyện T**. **Hoàng Văn N** là người đã cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên. Hiện nay **Hoàng Văn N** đang được áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện, thời gian thực hiện từ ngày 16/9/2023 đến ngày 16/9/2025. Tuy nhiên **Hoàng Văn N** tái nghiện ma túy trong thời gian quản lý sau cai nghiện. **N** được thông báo là nghiện ma túy mà không đăng ký cai nghiện tự nguyện và vi phạm Luật phòng chống ma túy, nên Chủ tịch **ủy ban nhân dân xã T, huyện T** đã quyết định tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Hoàng Văn N**.

Sau khi Chủ tịch **UBND xã T, huyện T** hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Hoàng Văn N**. Căn cứ kết quả đó **Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện T** đã có công văn số: 56/ĐN-CNBB ngày 30 tháng 7 năm 2024 chuyển hồ sơ và đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành xem xét áp dụng biện pháp đưa **Hoàng Văn N** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp, đại diện **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T** đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 tỉnh Thanh Hóa, Địa chỉ: **Xã P, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa** đối với **Hoàng Văn N** để có thời gian cai nghiện, lao động và học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 (Hai mươi bốn) tháng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, Thanh Hóa: Việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét và quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng quy định của pháp luật. Đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Hoàng Văn N** với thời gian 24 (Hai mươi bốn) tháng.

XÉT THẤY:

Hoàng Văn N đã cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên. **Hoàng Văn N** đã chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc ngày 15/9/2023. Hiện nay **Hoàng Văn N** đang được áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện, thời gian thực hiện từ ngày 23/3/2023 đến ngày 23/3/2025. Tuy nhiên **Hoàng Văn N** tái nghiện ma túy trong thời gian quản lý sau cai nghiện. **N** là người đã được thông báo là nghiện ma túy mà không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Vì vậy hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Hoàng Văn N** là đúng với trình tự và quy định của pháp

luật theo các Điều 95; Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 49, khoản 56, khoản 57 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm: **Hoàng Văn N** là đối tượng nghiện ma túy đã được thông báo là nghiện ma túy mà không đăng ký cai nghiện tự nguyện nên cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng quy định của pháp luật.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tiền sự:

- Ngày ngày 21 tháng 7 năm 2022 **Hoàng Văn N** bị Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên. Đến ngày 15/9/2023 **Hoàng Văn N** đã chấp hành xong. Tuy nhiên **N** là người nghiện ma túy, theo **N** tường trình thì **N** đã nghiện ma túy từ năm 2020, **N** thường xuyên sử dụng ma túy và không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. Vì vậy cần xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa **Hoàng Văn N** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để **N** có thời gian cai nghiện, lao động và học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 (Hai mươi bốn) tháng là cần thiết, đúng pháp luật.

Căn cứ vào Điều 95; Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 49, khoản 56, khoản 57 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 41 nghị định số 116/2021/NĐ – CP ngày 21/12/2021; Điều 8, điều 20, điều 21, điều 31 và điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại: Cơ sở cai nghiện ma túy **số B tỉnh Thanh Hóa**, địa chỉ: **xã P, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa** đối với: **Hoàng Văn N**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Ngày 25/7/2024).

3. **Hoàng Văn N** có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: **Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện T** phối hợp với **Công an huyện T** có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- Trưởng công an huyện Thạch Thành;
- Trưởng phòng LĐ-TX&XH huyện Thạch Thành;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Thạch Bình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Văn Tuấn